

**NGHỊ QUYẾT**

**Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 xã Đồng Văn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐỒNG VĂN  
KHÓA I - KỲ HỌP THỨ II**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 01/8/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Đồng Văn lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;*

*Xét Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân xã về việc thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030 xã Đồng Văn, Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

Hội đồng nhân dân xã đã thảo luận và nhất trí.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Mục tiêu tổng quát**

Tập trung phát triển nông nghiệp có trọng tâm, trọng điểm với mục tiêu phát triển sản phẩm nông nghiệp đặc trưng phục vụ du lịch và lấy du lịch để thúc đẩy phát triển nông nghiệp. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất và hạ tầng giao thông, kết nối các địa bàn. Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đa dạng hóa gắn với nâng cao chất lượng sản phẩm đặc trưng đáp ứng yêu cầu của thị trường. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; triển khai hiệu quả chương trình đổi mới giáo dục toàn diện; thực hiện giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; thực hiện quyết liệt hiệu quả, đồng bộ các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; cải cách thủ tục hành chính. Đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới. Phấn đấu đến năm 2030, xã Đồng Văn là xã trọng điểm và là trung tâm phát triển du lịch - dịch vụ của tỉnh.

**Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030**

- (1). Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 23 triệu đồng;
- (2). Tỷ trọng giá trị chăn nuôi/giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 50%;
- (3). Giá trị sản phẩm thu hoạch/1 ha đất trồng cây hàng năm đạt 45 triệu đồng;
- (4). Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm từ 8% trở lên;
- (5). Số lao động được giải quyết việc làm mới cả nhiệm kỳ đạt 700 người;
- (6). Số thôn công nhận đạt tiêu chí Nông thôn mới (05 thôn đạt chuẩn);
- (7). Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 69% (9/13 trường);
- (8). Tỷ lệ huy động học sinh 6-14 tuổi đến trường đạt 99%;

- (9). Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (*cân nặng/tuổi*) đạt 16,2% (giảm 1,7%);
- (10). Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa đạt 75 %;
- (11) Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa đạt 80%;
- (12). Tỷ lệ che phủ rừng đạt 40,5%;
- (13). Tỷ lệ sử dụng nước hợp vệ sinh của cư đô thị 100%, nông thôn 95%;
- (14). Số thôn, tổ có điện lưới Quốc gia và phủ sóng điện thoại 4G đạt 100%.
- (15). Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã hàng năm 98%.
- (16). Xã đạt tiêu chuẩn về an ninh trật tự.

### **Điều 3. Giải pháp và giải pháp chủ yếu:**

Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa I, nhiệm kỳ 2026-2030 và các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước. Cụ thể trên từng lĩnh vực sau:

#### **1. Lĩnh vực kinh tế**

##### **1.1. Về phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản**

- Tổ chức rà soát các địa điểm trồng cây hoa, cây ăn quả ôn đới theo hướng quy mô tập trung từ 1.000 m<sup>2</sup> trở lên, hỗ trợ giống, vật tư, kỹ thuật, thiết kế vườn trồng (*Lê, Mận, ...*); Quảng bá, giới thiệu sản phẩm mô hình phát triển, dần hình thành thương hiệu có thể mạnh của xã; chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất; kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia triển khai thực hiện; xây dựng phương án, quản lý, cho thuê, tạo nguồn thu ngân sách nhà nước, tránh gây lãng phí.

- Tổ chức lại sản xuất cho nông dân đảm bảo an ninh lương thực tại chỗ, tạo sinh kế, thực hiện chuyển đổi sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh sản xuất hàng hóa, ưu tiên các giống cây trồng - vật nuôi có giá trị kinh tế cao (Gừng, Sâm khoai,...) để thay thế cây có giá trị kinh tế thấp (Ngô,...) với tổng sản lượng lương thực đến năm 2030 đạt 8.230 tấn; Giá trị sản phẩm thu hoạch/1 ha đất trồng cây đến năm 2030 đạt 45 triệu đồng; thực hiện thụ tinh nhân tạo bò, cải tạo đàn dê, lợn để từng bước nâng cao chất lượng đàn gia súc, tăng cường công tác thú y, chủ động phòng chống đói rét, dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm; chú trọng xây dựng các cơ sở chế biến thức ăn. Thực hiện ứng dụng đổi mới công nghệ phát triển sản phẩm bò vàng Cao nguyên đá Đồng Văn đã được công nhận chỉ dẫn địa lý. Tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng đàn ong, kết hợp với việc kiện toàn tổ chức lại sản xuất cho các Hợp tác xã, Tổ hợp tác, đồng thời thực hiện hiệu quả công tác khoanh nuôi, bảo tồn, mở rộng diện tích hoa Bạc hà, giữ vững thương hiệu Mật ong Bạc Hà. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, đói, rét cho đàn gia súc, gia cầm; trồng mới, trồng thay thế cỏ gấu với nhân rộng, duy trì chế biến ủ chua cỏ với 70% số hộ chăn nuôi tham gia, phấn đấu tỷ trọng giá trị chăn nuôi đạt 50% trở lên; cải thiện đời sống nhân dân gắn với thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia. Tiếp tục triển khai thực hiện làm tốt công tác khuyến nông, đặc biệt là tập trung nhân rộng các mô hình có hiệu quả, đem lại kinh tế, thu nhập cho người dân trên địa bàn (mô hình Gà đen, lợn, cây ăn quả như Lê, Mận,...);

- Đẩy mạnh công tác chăm sóc, khoanh nuôi tái sinh, bảo vệ diện tích rừng hiện có theo quy mô hộ gia đình là chủ yếu, kết hợp với thực hiện tốt việc trồng rừng

mới theo các chương trình dự án và trồng cây phân tán; triển khai thực hiện các dự án trồng rừng, tăng nhanh diện tích trồng rừng mới, chú ý đến các loại cây bản địa. 100% thôn phải thực hiện đúng quy ước và ký cam kết với các hộ gia đình trong công tác khoanh nuôi, bảo vệ, phòng chống cháy rừng. Tỷ lệ che phủ rừng duy trì 40,5%. Tăng cường tuần tra, kiểm soát lâm sản, công tác phòng chống chữa cháy rừng - bảo vệ rừng trên địa bàn xã, điều tra xác minh, ngăn chặn xử lý kịp thời các hành vi khai thác, vận chuyển, mua bán lâm sản trái phép, gây cháy rừng theo quy định của pháp luật.

- Tập trung thực hiện 05 nội dung cơ bản thuộc Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới (*quy hoạch; phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội; hỗ trợ phát triển sản xuất và xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất có hiệu quả; phát triển văn hóa - xã hội gắn với bảo vệ môi trường; xây dựng và củng cố hệ thống tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, bảo đảm an ninh nông thôn*). Chú trọng lồng ghép các nguồn lực đầu tư từ ngân sách Nhà nước, thực hiện xã hội hóa để xây dựng Nông thôn mới theo bộ tiêu chí Quốc gia. Quan tâm đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đảm bảo đồng bộ, ưu tiên đối với những thôn được xác định về đích, duy trì, nâng cao các thôn đã được công nhận; phấn đấu đến hết năm 2030 có 6/69 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới.

### **1.2. Về phát triển công nghiệp**

Thực hiện duy trì và phát triển các sản phẩm đã được chứng nhận, phát triển thêm mới 08 sản phẩm, lũy kế toàn xã có 18 sản phẩm OCOP<sup>1</sup> đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu thị trường. Tổng hợp những sản phẩm đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm đề hoàn thiện các thủ tục để công nhận sản phẩm OCOP đạt sao 3 cấp xã (*Kinh phí thực hiện các nội dung trên: Bố trí từ nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới hằng năm và các nguồn vốn hợp pháp khác được phân cấp cho xã, ...*); Hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp phát triển các ngành nghề truyền thống, sản phẩm nông nghiệp hàng hóa địa phương. Nâng cấp làng nghề truyền thống nghề đúc lưỡi cày tại thôn Súng Lũng (*Tả Lũng*). Phát triển 01 làng nghề dệt lanh ở Sà Tùng Chứ (*Tả Phìn*). Thành lập Hợp tác xã dệt vải lanh truyền thống tại Nhèo Lũng (*Thài Phìn Tung*). Thực hiện tốt công tác khuyến công, tập trung phát triển sản xuất các mặt hàng tiểu thủ công nghiệp và các sản phẩm đặc trưng của xã để tạo thành hàng hóa phục vụ phát triển du lịch.

### **1.3. Về phát triển thương mại, dịch vụ; du lịch**

- Tiếp tục tổ chức thực hiện, đổi mới công tác truyền thông, thông tin; đẩy mạnh quảng bá du lịch, văn hóa, lễ hội và sản phẩm đặc trưng trên các nền tảng số. Đồng thời quản lý và khai thác hiệu quả các trang mạng xã hội. Tích cực, chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí để quảng bá hình ảnh con người Đồng Văn, góp phần thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, với mục tiêu “*Xây dựng xã Đồng Văn là xã trọng điểm về du lịch - dịch vụ của tỉnh*”, trong đó cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

+ Bảo vệ và khai thác hợp lý các giá trị nổi bật của di sản công viên địa chất toàn cầu đã được Unesco công nhận. Khuyến khích sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài

---

<sup>1</sup> Sâm khoai, sản phẩm từ củ cải, bia tam giác mạch, các sản phẩm chế biến từ thịt lợn, thịt bò và các sản phẩm chế biến từ mật ong, gừng, thảo cầm...

nguyên và đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp. Kết hợp công tác bảo vệ môi trường với các phong trào xã hội do các ngành, các cấp phát động, xây dựng văn hóa ứng xử, đạo đức trong du lịch, trong kinh doanh, môi trường du lịch thân thiện, an toàn, nhằm tạo được ấn tượng tốt đẹp trong lòng du khách. Phân đầu đến năm 2030 thu hút trên 950 nghìn lượt du khách; doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống trên 800 tỷ đồng.

+ Thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển du lịch đã được phê duyệt; rà soát, tạo quỹ đất để thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển các dịch vụ như: Khách sạn, nhà hàng ăn uống, khu nghỉ dưỡng sinh thái, ăn uống tại các nhà hàng, các điểm vui chơi, giải trí, siêu thị. Khuyến khích, tạo điều kiện để phát triển các dịch vụ, đặc biệt là khu vực trung tâm Diên Sương và du lịch về đêm, xây dựng thôn Giàng Sỳ Tùng thành “Bảo tàng sống người Mông” là nơi tái hiện những câu chuyện, các hoạt động văn hoá, phong tục tập quán, nghề truyền thống và lối sống từ quá khứ đến hiện tại của người Mông Đồng Văn, các địa điểm rừng chân, các điểm nhấn..... gắn phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc. Tạo quỹ đất phát triển thương mại, dịch vụ; từng bước xây dựng Đồng Văn trở thành Trung tâm du lịch văn hóa lịch sử trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO cao nguyên đá Đồng Văn. Bảo tồn và phát huy những nét kiến trúc, văn hóa độc đáo của Phố Cổ Đồng Văn. Chuẩn bị tốt các điều kiện tái đánh giá tư cách thành viên mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu UNESCO.

+ Đẩy mạnh hoạt động du lịch trải nghiệm tại các điểm du lịch như: Các Homestay trên địa bàn, xây dựng thêm các làng văn hóa du lịch cộng đồng như: Thôn Thiên Hương 2; thôn Tà Làng; thôn Giàng Sỳ Tùng,... mở rộng quy mô, mở thêm các dịch vụ phục vụ khách du lịch tại các điểm hình thành mới về điểm nhấn du lịch.

+ Tiếp tục phát triển và đa dạng hóa các sản phẩm du lịch như: Mật ong bạc hà, rượu lê, rượu vang lê, trà gừng, các loại bánh từ hạt Tam giác mạch, Bia tam giác mạch, thịt lợn treo gác bếp, khâu nhục, chân giò tần, đậu xị, thịt bò vàng, xuất vang, lẩu ngựa, gạo khẩu mang, khèn mông, chậu rửa chân bằng gỗ, mô hình gát tàn, cột cờ để bàn, quần áo thổ cẩm, trang phục dân tộc Mông, trang phục dân tộc Lô Lô,...

+ Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, quy hoạch và xây dựng chính sách thu hút đầu tư để thúc đẩy phát triển du lịch của xã. Chuyên nghiệp hóa các hoạt động đón tiếp, hướng dẫn khách du lịch và các dịch vụ kèm theo, tăng cường liên kết với các Công ty Lữ hành trong lĩnh vực du lịch để hình thành các tua, tuyến du lịch. Phát triển đa dạng hóa các loại hình du lịch như: *Du lịch cộng đồng; sinh thái; lịch sử, địa chất, tâm linh; du lịch tham quan các làng nghề truyền thống, các lễ hội, chợ phiên...* Tạo được nhiều sản phẩm hấp dẫn, có ý nghĩa, giá trị lưu niệm, mang đậm bản sắc văn hóa các dân tộc.

- Duy trì hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm ổn định thị trường đảm bảo cho các thành phần kinh tế tham gia kinh doanh đúng luật, đảm bảo hàng hoá lưu thông, thông suốt, bảo vệ quyền lợi chính đáng cho người tiêu dùng. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hoạt động khuyến công trên địa bàn xã. Phát triển mạnh mẽ các loại hình dịch vụ, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và phục vụ đời sống nhân dân, nhất là dịch vụ du lịch; thúc đẩy các ngành sản xuất, dịch vụ khác phát triển; đẩy mạnh thu hút nhà đầu tư xây dựng trung tâm thương mại... Tăng cường giới thiệu, quảng bá các tiềm năng thế mạnh của địa phương đi đôi với đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại; liên doanh, liên kết với

các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh...

#### **1.4. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghệ thông tin**

- Tổ chức hoàn thiện kết cấu hệ thống đường giao thông kết nối từ xã đến thôn đảm bảo giao thông thông suốt; xây dựng các công trình cơ bản làm nền tảng cho thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn đã được xã đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2025-2030. Đặc biệt là di chuyển, xây dựng chợ mới, bến xe khách tạo thêm không gian phát triển phục vụ du lịch, ẩm thực, văn hóa, văn nghệ, chợ phiên. Trong giai đoạn sẽ ưu tiên tập trung nguồn lực được phân cấp (*như nguồn đầu tư hàng năm được phân cấp và các nguồn vốn hợp pháp khác*), đề xuất tỉnh bố trí lồng ghép vốn của tỉnh và của xã để kêu gọi tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, tập đoàn hỗ trợ xã thực hiện xây dựng các điểm nhấn du lịch.

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện các tuyến đường giao thông, đẩy mạnh thực hiện tiêu chí giao thông của Chương trình Nông thôn mới theo hình thức “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”. Phấn đấu đến năm 2030, 100% các thôn có điện lưới Quốc gia và đường giao thông nông thôn; phủ sóng điện thoại 4G đạt 100%; 95% dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh và trên 90% các đơn vị trường học cơ bản đáp ứng được nhu cầu về nhà lưu trú cho giáo viên, học sinh; tỷ lệ thôn bản có nhà văn hóa đạt trên 85% (59/69). Tiếp tục phát huy kêu gọi đầu tư từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để phát triển cơ cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

#### **1.5. Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế**

- Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%; tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100 % hồ sơ giải quyết. Kiểm soát chặt chẽ việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, đảm bảo công khai, minh bạch; Duy trì mức xếp hạng về tiến độ giải quyết TTHC toàn trình đạt loại xuất sắc.

- Tăng cường mở rộng quan hệ với các xã, các tỉnh thành phố, các tập đoàn, doanh nghiệp nhằm đẩy mạnh hợp tác thu hút đầu tư. Tiếp tục quảng bá tuyên truyền về tình hình kinh tế - xã hội, tiềm năng, thế mạnh, bản sắc văn hóa, danh lam thắng cảnh, giá trị công viên địa chất toàn cầu UNESCO và con người Đồng Văn đến bạn bè trong nước và quốc tế nhằm thu hút đầu tư cải thiện kết cấu hạ tầng cho phát triển, nhất là phát triển du lịch dịch vụ. Tiếp tục thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư các khu nghỉ dưỡng sinh thái, khu vui chơi giải trí, công viên.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, Hợp tác xã; tăng cường thông tin hỗ trợ doanh nghiệp. Thực hiện tốt quản lý kinh doanh, đảm bảo các thành phần kinh tế hoạt động đúng pháp luật, hiệu quả, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của xã. Có giải pháp khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, các hợp tác xã trong lĩnh vực xây dựng cơ bản chuyển sang đầu tư ở các lĩnh vực công nghiệp, thương mại - dịch vụ - du lịch, nông nghiệp nông thôn. Rà soát, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các hợp tác xã theo Nghị định 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ. Phát triển mạnh các tổ hợp tác; đồng thời huy động tối đa các nguồn lực trong dân cư, doanh nghiệp bên

ngoài và các nhà đầu tư nước ngoài cho đầu tư phát triển.

### **1.6. Công tác tài chính, tín dụng**

- Quản lý hiệu quả ngân sách, khai thác tốt các nguồn thu để tăng thu ngân sách. Phân đầu thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2030 duy trì đạt 22.144 triệu đồng. Thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tập trung khai thác và huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư, đáp ứng đầy đủ nhu cầu vay vốn cho các thành phần kinh tế, ưu tiên cho các dự án phát triển công nghiệp, thủ công nghiệp, du lịch, các dự án có tính chất chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, dự án phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa. Đẩy mạnh và đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ, tư vấn pháp luật về thuế cho cộng đồng xã hội. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc kê khai nộp thuế. Nâng cao chất lượng công tác lập dự toán thu chi ngân sách hàng năm; chi thực hiện các chính sách xã hội và xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị dự toán, đảm bảo thực hiện công khai minh bạch dự toán thu chi từng năm. Phối hợp tốt trong quá trình thanh toán, giải ngân, đảm bảo minh bạch, hoàn thành 100% giải ngân các chương trình, dự án theo năm ngân sách.

- Các tổ chức tín dụng trên địa bàn phân đầu tăng trưởng tín dụng từ 15-20%, đảm bảo nguồn vốn cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư sản xuất kinh doanh; triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, khuyến khích phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó tập trung ưu tiên cho các tổ chức, hộ gia đình phát triển các dịch vụ lưu trú, dịch vụ nhà hàng, khách sạn, các hợp tác xã, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, chế biến sản phẩm nông nghiệp, dịch vụ, thương mại, du lịch.

**1.7. Triển khai thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia:** Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 03 chương trình MTQG trên địa bàn, đặc biệt là tăng cường kiểm tra, kiểm soát, giám sát nghiêm túc công tác giải ngân các chương trình, dự án.

### **1.8. Chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Đẩy mạnh xã hội hóa và tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ. Tăng cường hướng dẫn các cơ sở, đơn vị sản xuất, kinh doanh thực hiện việc đăng ký nhãn hiệu hàng hóa và thực hiện các biện pháp quản lý thương hiệu, đăng ký bảo hộ sản phẩm hàng hóa theo quy định. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành công việc, xây dựng chính quyền điện tử. Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Phân đầu, Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã hàng năm đạt từ 98% trở lên. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về vai trò của khoa học và công nghệ. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp xã; đẩy mạnh xã hội hóa và tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức để phục vụ tốt hơn công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ. Tăng cường hướng dẫn các đơn vị sản xuất, kinh doanh thực hiện việc đăng ký nhãn hiệu hàng hóa và thực hiện các biện pháp quản

lý thương hiệu, đăng ký bảo hộ sản phẩm hàng hóa theo quy định. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành công việc, xây dựng chính quyền điện tử; trong sản xuất và chế biến sản phẩm.

### **1.9. Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu**

Đẩy nhanh tiến độ công tác đo đạc bản đồ, lập cơ sở dữ liệu địa chính, đăng ký, kê khai, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thực hiện tốt công tác rà soát và quy hoạch sử dụng đất hàng năm. Giới thiệu quỹ đất, địa điểm giao đất, cho thuê đất và các chính sách về đất đai để thu hút đầu tư. Quản lý, sử dụng có hiệu quả, bền vững nguồn tài nguyên theo quy hoạch được duyệt. Đến năm 2030, 95% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh; 95% tỷ lệ thu gom chất thải rắn, xử lý chất thải rắn y tế đạt tiêu chuẩn. Tăng cường phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng phòng tránh, chủ động khắc phục, ổn định cuộc sống dân cư. Di dời các khu dân cư ở vùng khó khăn, vùng thường xuyên bị thiên tai hoặc có nguy cơ cao xảy ra sạt lở, lũ quét về khu quy hoạch mới.

## **2. Lĩnh vực Văn hóa - xã hội**

### **2.1. Giáo dục và đào tạo**

Phát triển bền vững chất lượng giáo dục các cấp; phát triển giáo dục nghề nghiệp có trọng tâm, trọng điểm, xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng: Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đầu tư kiên cố hóa trường lớp, thành lập các cụm điểm trường và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 76,9% (10/13 trường, tăng 04 trường, vượt chỉ tiêu KH). Tiếp tục củng cố duy trì kết quả tỷ lệ huy động học sinh đến trường và bảo đảm sỹ số học sinh: tỷ lệ huy động trẻ từ 6 đến 14 tuổi đến trường đạt 99%; tỷ lệ huy động trẻ từ 5 tuổi đi mẫu giáo đạt 100%; tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 100%; tỷ lệ huy động học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học trung học (phổ thông, bổ túc và học nghề) đạt 70% trở lên. Tiếp tục duy trì phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ đạt chuẩn theo quy định; Phấn đấu đến 2030, 100% được nuôi ăn bán trú; Tăng cường công tác quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn, ý thức đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên các cấp, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; kịp thời động viên và thực hiện tốt các chính sách đối với đội ngũ giáo viên trên địa bàn khó khăn. Đồng thời, kiên quyết xử lý cán bộ quản lý giáo dục giáo viên yếu kém về chuyên môn, thiếu tinh thần trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và giảng dạy tại các đơn vị trường học. Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục truyền thống, lý tưởng cách mạng cho học sinh, thế hệ trẻ. Tiếp tục phát huy và thực hiện hiệu quả việc đưa văn hóa truyền thống vào giảng dạy trong nhà trường; thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục để hoàn thiện cơ sở vật chất trường lớp học, đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, phát quy quỹ khuyến học của xã và các dòng họ để giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Làm tốt công tác định hướng, phân luồng học sinh sau Trung học cơ sở, đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

### **2.2. Văn hóa thể thao**

- Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống đậm đà bản sắc các dân tộc gắn với phát huy giá trị công viên địa chất toàn cầu UNESCO cao nguyên đá Đồng Văn. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao; gắn văn hóa, thể thao với công tác tuyên truyền. Xây dựng con người văn hóa có tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học, đáp ứng nhu cầu phát triển. Quản lý tốt các hoạt động văn hóa - du lịch, tích cực bảo vệ các di tích lịch sử văn hóa. Thường xuyên tiến hành thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện uốn nắn và xử lý các sai phạm trong hoạt động văn hóa - du lịch theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa trong văn hóa, thể thao đáp ứng tốt nhu cầu ngày càng cao của người dân; thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa đô thị và nông thôn, giữa các vùng miền và các tầng lớp xã hội. Duy trì và nâng cao chất lượng làng văn hóa, gia đình văn hóa; xây dựng mô hình xã văn hóa. Chủ động và tích cực phòng chống văn hóa phản động, đồi trụy, độc hại của các thế lực thù địch. Tăng cường hoạt động thông tin, tuyên truyền lưu động, chiếu bóng tại cơ sở.

- Thường xuyên duy tu, bảo dưỡng các trạm thu phát lại truyền hình, trạm TVRO, phục vụ nhân dân. Phát huy tốt hệ thống truyền thanh không dây tại cơ sở; nâng cao chất lượng phương tiện thiết bị kỹ thuật thông tin hiện đại tiên tiến và nội dung kỹ thuật, mỹ thuật các chương trình phát thanh truyền hình. Nâng cao chất lượng phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*. Phân đầu đến năm 2030 có 85% thôn có nhà văn hóa; tỷ lệ thôn đạt danh hiệu văn hóa 80%; tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa 75%.

- Bảo tồn, kế thừa và phát huy giá trị tốt đẹp của văn hóa truyền thống các dân tộc, gắn kết chặt chẽ giữa phát triển văn hóa với phát triển du lịch. Duy trì và phát triển mô hình Hội nghệ nhân dân gian được thành lập tại các thôn. Hàng năm, huy động xã hội hóa tổ chức các lễ hội truyền thống như: Lễ hội Khèn Mông, Lễ cúng Thần Lâm, Lễ cúng Đền Quan Hoàng, Lễ cúng đền Quan Công, tiếp tục phối hợp tổ chức Lễ Hội hoa Tam giác mạch,...

- Đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân luyện tập thể theo gương Bác Hồ, trong đó chú trọng phát triển thể thao quần chúng góp phần nâng cao sức khỏe nhân dân; tổ chức thi đấu các môn thể thao dân tộc để giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống trên địa bàn.

- Phát huy vai trò của Ban quản lý công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá, Hội du lịch xã trong việc tổ chức triển khai thực hiện quản lý, vận hành, khai thác các địa điểm du lịch, tạo nguồn thu cho xã.

### **2.3. Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

Tập trung kiểm soát hiệu quả các dịch bệnh, tăng cường khả năng phân tích, dự báo và chủ động xây dựng các kịch bản ứng phó hiệu quả các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra. Nâng cao năng lực điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích... Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và truyền thông về chính sách dân số - KHHGĐ, chăm sóc sức khỏe sinh sản và trẻ em. Cùng cô và kiện toàn mạng lưới cộng tác viên dân số cơ sở, bồi dưỡng, nâng cao năng lực trình độ của đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác dân số - KHHGĐ xã. Đào tạo nâng cao năng lực trình độ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác dân số - gia đình - trẻ em, trong đó thực hiện tốt công tác chống bạo lực gia đình và bạo hành, xâm hại trẻ em trong độ tuổi vị thành niên.

#### **2.4. Công tác giáo dục nghề nghiệp, việc làm**

Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đào tạo nghề theo hướng làm nông nghiệp chất lượng cao tạo ra các sản phẩm phục vụ du lịch dịch vụ. Tập trung nguồn lực được phân cấp để đầu tư đồng bộ cho đào tạo nghề cho lao động nông thôn; số lao động được giải quyết việc làm mới cả nhiệm kỳ đạt 3.500 người. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp thông qua đào tạo kỹ năng, năng lực thực hành đáp ứng yêu cầu phát triển. Thực hiện thu thập, cập nhật và phân tích thông tin thị trường lao động và thông tin về tình hình biến động, nhu cầu lao động tại các doanh nghiệp; nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động trong ngắn hạn và dài hạn nhằm cung cấp các thông tin về cơ hội việc làm cho lao động trong xã. Tăng cường hướng nghiệp, đào tạo nghề theo nhu cầu của thị trường lao động; trong đó thực hiện tốt công tác phân luồng đào tạo hướng nghiệp cho học sinh.

#### **2.5. Thông tin và truyền thông**

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới nâng cao. Đổi mới hình thức sinh hoạt chi bộ, cụm dân cư theo hướng “dân hiểu - dân làm - dân giám sát”. Đẩy mạnh truyền thông về xây dựng “Đồng Văn - điểm đến du lịch xanh, an toàn và thân thiện”. Quảng bá các sản phẩm OCOP, làng nghề, lễ hội truyền thống (chợ phiên Đồng Văn, Lễ hội Hoa tam giác mạch, Hang Mây, Con đường thổ cẩm, v.v...). Phối hợp với Hội Du lịch xã, đoàn thể, doanh nghiệp để tuyên truyền văn minh du lịch, bảo vệ di sản, bảo tồn tiếng nói, chữ viết dân tộc. Phổ biến kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không tiền mặt. Tăng cường nội dung tuyên truyền “Công dân số Đồng Văn”, “Xã thông minh vùng cao”.

#### **2.6. Bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo**

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công, đối tượng hưởng bảo trợ xã hội, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng thực hiện phong trào đền ơn đáp nghĩa, tương thân tương ái, các hoạt động từ thiện, nhân đạo. Tiếp tục huy động sự vào cuộc của toàn xã hội thực hiện Chương trình xây dựng nhà kiên cố cho người có công, cựu chiến binh nghèo, người nghèo khó khăn về nhà ở. Hình thành và phát triển các loại quỹ an sinh xã hội, quỹ dự phòng để kịp thời hỗ trợ nhân dân khi gặp rủi ro. Tăng cường công tác, kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện chính sách an sinh xã hội ở các cấp, các ngành, đoàn thể, rà soát, củng cố nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác an sinh xã hội.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, nông thôn mới để nâng cao thu nhập cho nhân dân, phấn đấu mỗi năm giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 6% trở lên, hạn chế thấp nhất tình trạng tái nghèo.

#### **2.7. Công tác dân tộc, tôn giáo**

Tiếp tục thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc, đảm bảo hệ thống chính sách đồng bộ và hiệu quả. Xây dựng các chính sách hỗ trợ phù hợp, nhằm đảm bảo sự phát triển đồng đều và bền vững. Đồng thời tiếp tục nâng cao đời sống kinh tế, xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các dân tộc trên địa bàn xã.

### **3. Công tác nội vụ, cải cách hành chính, tư pháp**

- Tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về vai trò, ý nghĩa của việc thực hiện cải cách hành chính; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành, củng cố cơ sở vật chất tại trung tâm phục vụ hành chính công của xã, các tổ lưu động, đảm bảo các cuộc họp trực tuyến được thực hiện thường xuyên, rút ngắn thời gian, tiết kiệm kinh phí. Hàng năm cân đối ngân sách được phân cấp cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin để hiện đại hóa nền hành chính. Thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện công khai thủ tục hành chính đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn nhằm giúp tổ chức, Cá nhân nắm rõ các quy định, trình tự tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện nghiêm quy định về công tác tổ chức - cán bộ; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch công tác cán bộ trong các khâu tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật. Làm tốt công tác đào tạo bồi dưỡng, chuẩn hóa trình độ chuyên môn đối với đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng phục vụ quản trị, vận hành khai thác hệ thống thông tin đã đầu tư, phục vụ có hiệu quả trong quản lý điều hành của cơ Nhà nước.

- Thực hiện tốt việc làm sạch dữ liệu hộ tịch và giải quyết các thủ tục hành chính trực tuyến liên thông về lĩnh vực hộ tịch. Tăng cường các giải pháp nâng cao hiệu quả về thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn.

#### **4. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng**

Tiếp tục nâng cao hiệu quả tiếp công dân, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc giải quyết xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị và tăng cường đối thoại với Nhân dân. Tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, công tác tiếp công dân; kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân; Kịp thời điều chuyển, thay thế những cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiều dư luận, biểu hiện tham nhũng, lãng phí, uy tín giảm sút, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; xử lý trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ, công chức vi phạm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Có biện pháp bảo vệ, khen thưởng động viên những người tích cực, dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng; xử lý nghiêm khắc việc đưa tin sai sự thật, vu cáo, gây hậu quả xấu.

#### **5. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại**

- *Đảm bảo quốc phòng - an ninh:* Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết, đề án, kế hoạch về bảo vệ Tổ quốc, đảm bảo quốc phòng - an ninh và xây dựng khu vực phòng thủ và nền quốc phòng toàn dân vững chắc, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển bền vững. Quản lý chặt chẽ các công trình phòng thủ, bảo vệ đường biên mốc giới, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia; hoàn thành chỉ tiêu giáo dục quốc phòng, an ninh và công tác tuyên quân hằng năm; tổ chức tốt các cuộc diễn tập, luyện tập. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh có hiệu quả trong việc trấn áp tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội, di cư tự do và các hoạt động tuyên truyền đạo trái pháp luật; làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật trong nhân dân; phòng chống các loại tội phạm sử dụng công nghệ cao, công tác đảm bảo, xử lý vi phạm về an toàn giao thông... Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước về

an ninh trật tự, củng cố các mô hình, tổ tự quản, quản lý về cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy, nhất là phòng chống cháy rừng. Đẩy mạnh tuyên truyền Luật giao thông đường bộ, tăng cường tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông; kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, cải cách hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06, Đặc biệt tập trung các nhóm nhiệm vụ phát triển công dân số và nhóm nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư.

- *Công tác đối ngoại*: Tăng cường mở rộng quan hệ với các xã, các tỉnh thành phố, các tập đoàn, doanh nghiệp nhằm đẩy mạnh hợp tác thu hút đầu tư. Tích cực quảng bá tuyên truyền về tình hình kinh tế - xã hội, tiềm năng, thế mạnh, bản sắc văn hóa, công viên địa chất và con người Đồng Văn đến bạn bè trong nước và quốc tế nhằm thu hút đầu tư. Thực hiện đối ngoại trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, lao động việc làm, an ninh biên giới; thường xuyên tổ chức các cuộc hội đàm về các vấn đề trên tuyến biên giới; đẩy mạnh thực hiện các nội dung ký kết nghĩa giữa các xã biên giới với các hương, trấn của Trung Quốc nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân hai bên giao thương, trao đổi, buôn bán hàng hóa, an ninh trên tuyến biên giới.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã và các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát thực hiện Nghị quyết này.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Tổ chức thành viên tích cực tham gia giám sát và động viên nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã đoàn kết, thi đua lao động, sản xuất, công tác, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030.

#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Đồng Văn khóa I, kỳ họp thứ II thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2025./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- TTr. Đảng ủy;
- TTr. HĐND;
- UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Đại biểu HĐND, các Ban HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- LĐ, CVVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT. Hệ thống QLVB điện tử.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vừ Thị Dĩnh**